

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2025/DS-ST.

Ngày: 23 - 9 - 2025.

V/v tranh chấp HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư.

Ông Lê Văn Thới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khôi - Thư ký Tòa án nhân khu vực-Vĩnh Long.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 204/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 6 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2025/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 297/2025/QĐST-DS, ngày 08/9/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thanh T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số nhà 33, Khóm H, Phường B, thành phố V (nay là phường H), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số nhà 57, đường B, Phường B, thành phố V (nay là phường H), tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 09/5/2025), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Phùng Minh H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số nhà 42, Khóm M, Phường C, thành phố V (nay là phường C), tỉnh Vĩnh Long, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 22 tháng 3 năm 2025 cùng các lần hòa giải tiếp theo nguyên đơn trình bày: Ngày 22/3/2023, bà Võ Thanh T có cho ông Phùng Minh H mượn số tiền 300.000.000 đồng, ông H hứa một tháng sẽ trả, ông H mượn tiền tiêu dùng cá nhân, đến nay bà đã liên hệ nhiều lần nhưng ông H vẫn không trả. Nay bà T yêu cầu ông H trả số tiền gốc 300.000.000 đồng và tính lãi suất 20% năm, từ ngày 22/3/2023 đến ngày 22/3/2025 bằng 119.520.000 đồng.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 05/8/2025, ông Phùng Minh H thừa có vay nợ bà T, số tiền gốc là 300.000.000 đồng. Nay ông đồng ý trả vốn, lãi cho bà T, lãi suất tính 20% năm, nhưng yêu cầu được bớt phần lãi. Đồng thời, ông xin vắng mặt suốt quá trình tố tụng (đến khi kết thúc phiên tòa).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phùng Minh H trả số tiền 419.520.000 đồng. Trong đó, nợ tiền gốc 300.000.000 đồng và tiền lãi 119.520.000 đồng; ông H có đăng thường trú tại phường C, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long, Tòa án nhân dân khu vực-Vĩnh Long thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tụng tố tụng và quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”; Đồng thời, nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án, căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và lời thừa nhận của bị đơn, thì ông H có vay của nguyên đơn số tiền 300.000.000 đồng là sự thật (theo Biên nhận ngày 22/3/2023), đây là chứng cứ không cần phải chứng minh, từ khi vay đến nay bị đơn chưa trả cho nguyên đơn theo cam kết (01 tháng), nên nguyên đơn kiện yêu cầu ông H trả số nợ như đã nêu trên là đúng theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự và yêu cầu tính lãi suất 20% năm từ ngày 22/3/2023 đến ngày 22/3/2025 bằng số tiền 119.520.000 được bị đơn đồng ý, có căn cứ chấp nhận.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, số tiền bị đơn phải nộp 20.976.000 đồng.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn chịu án phí là hợp lý, có cơ sở chấp nhận. Đồng thời, phát biểu quan điểm về tố tụng, Kiểm sát viên có nhận xét, từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã tuân thủ đầy đủ những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định tại phiên tòa, người tham gia tố tụng chấp hành tốt những quy định của pháp luật và vụ án được đưa ra xét xử đúng hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 khoản 2 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thanh Ty. Buộc ông Phùng Minh H có trách nhiệm trả cho bà Võ Thanh T các khoản tiền như sau:

+ Tiền nợ gốc 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*);

+ Tiền lãi từ ngày 22/3/2023 đến ngày 22/3/2025 = 119.520.000 đồng (*một trăm mười chín triệu năm trăm hai chục ngàn đồng*);

Tổng cộng bằng 419.520.000 đồng (*bốn trăm mười chín triệu năm trăm hai chục ngàn đồng*).

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

- Buộc ông Phùng Minh H nộp 20.780.800 đồng (*hai mươi triệu bảy trăm tám mươi ngàn tám trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Võ Thanh T không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí 10.390.400 đồng (*mười triệu ba trăm chín mươi ngàn bốn trăm đồng*) bà T nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V (cũ), theo biên lai thu tiền số 0007946 ngày 26/5/2025 được hoàn trả lại cho bà Võ Thanh T.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV-Vĩnh Long;
- Cơ quan THADS có thẩm quyền ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng**